PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 2

Số tròn trăm, tròn chục · Số có ba chữ số · sách Kết nối tri thức

Tuần 27

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Viết số

8 trăm, 8 chục, 4 đơn vị: ☐

9 trăm, 9 chục, 2 đơn vị: ☐

3 trăm, 0 chục, 3 đơn vị: ☐

6 trăm, 9 chục, 4 đơn vị: ☐

9 trăm, 8 chục, 8 đơn vị: ☐

3 trăm, 6 chục, 4 đơn vị: ☐

Bài 2: Điền dấu >, <, =

410 ☐ 410 760 ☐ 760 720 ☐ 870

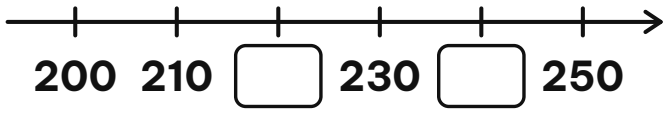
370 ☐ 420 150 ☐ 950 850 ☐ 850

780 ☐ 660 910 ☐ 920 810 ☐ 280

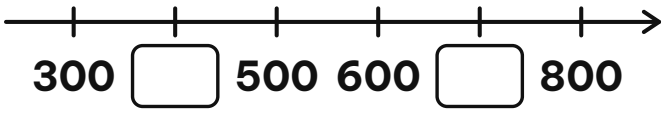
Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống

730	740	☐	760	770	☐	790	800	☐	820
494	☐	496	497	☐	499	500	☐	502	503

Bài 4: Viết số thích hợp vào ô trống trên tia số



a) Số cần điền



b) Số còn thiếu

Bài 5: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Số «hai trăm linh năm» viết là:

(A) 25 (B) 205 (C) 250 (D) 2 005

Ôn Thi Tiểu học miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 2

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 27

Bài 1: Viết số

8 trăm, 8 chục, 4 đơn vị: **884** 9 trăm, 9 chục, 2 đơn vị: **992** 3 trăm, 0 chục, 3 đơn vị: **303**

6 trăm, 9 chục, 4 đơn vị: **694** 9 trăm, 8 chục, 8 đơn vị: **988** 3 trăm, 6 chục, 4 đơn vị: **364**

Bài 2: Điền dấu >, <, =

410 = 410 760 = 760 720 < 870 370 < 420 150 < 950 850 = 850 780 > 660

910 < 920 810 > 280

Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống

730 740 750 760 770 780 790 800 810 820

494 495 496 497 498 499 500 501 502 503

Bài 4: Viết số thích hợp vào ô trống trên tia số

a) **220 ; 240** b) **400 ; 700**

Bài 5: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. **B** (205)

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án